

PHIẾU BÀI TẬP
TUẦN 13

A. KIỂM TRA ĐỌC HIỂU – LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bông hoa Niềm Vui

1. Mới sáng sớm tinh mơ Chi đã vào vườn hoa của trường. Em đến tìm những bông cúc màu xanh, được cả lớp gọi là hoa Niềm Vui. Bố của Chi đang nằm bệnh viện. Em muốn đem tặng bố một bông hoa Niềm Vui để bố dịu cơn đau.

2. Những bông hoa màu xanh lộng lẫy dưới ánh nắng mặt trời buổi sáng. Chi giơ tay định hái, nhưng em bỗng chân chừ vì không ai được ngắt hoa trong vườn trường. Mọi người vun trồng và chỉ đến đây để ngắm vẻ đẹp của hoa.

3. Cánh cửa kẹt mở. Cô giáo đến. Cô không hiểu vì sao Chi đến đây sớm thế. Chi nói :

- Xin cô cho em được hái một bông hoa. Bố em đang ốm nặng.

Cô giáo đã hiểu, cô ôm em vào lòng :

- Em hãy hái hai bông hoa nữa, Chi ạ ! Một bông hoa cho em, vì trái tim nhân hậu của em. Một bông cho mẹ, vì cả bố và mẹ đã dạy dỗ em thành một cô bé hiếu thảo.

4. Khi bố khỏi bệnh, Chi cùng bố đến trường cảm ơn cô giáo. Bố còn tặng nhà trường một khóm hoa cúc đại đoá đẹp mê hồn.

Phỏng theo **XU-KHÔM-LIN-XKI**

Dựa theo nội dung bài đọc, trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1. Sáng sớm tinh mơ, Chi đã vào vườn hoa để làm gì?

- a. Ngắt bông hoa Niềm vui để tặng bố, làm dịu cơn đau của bố.
- b. Ngắt bông hoa Niềm vui để tặng sinh nhật mẹ.
- c. Ngắt bông hoa Niềm vui để tặng bạn.

Câu 2. Vì sao Chi không dám tự ý hái bông hoa Niềm vui?

- a. Vì sợ bác bảo vệ phạt.
- b. Vì sợ cô giáo phạt.
- c. Vì không ai được ngắt hoa trong vườn trường.

Câu 3. Vì sao cô giáo lại bảo Chi hái thêm hai bông nữa?

- a. Vì cô giáo thấy Chi thích bông hoa niềm vui.
- b. Vì cô giáo cảm động trước tấm lòng hiếu thảo của Chi.
- c. Vì Chi học tập chăm chỉ, cô muốn tặng Chi để khen ngợi.

Câu 4. Bạn Chi có những đức tính đáng quý gì?

- a. Thương yêu bố.
- b. Tôn trọng nội quy của trường.
- c. Thật thà.
- d. Cả a, b, c

Câu 5. Từ nào trong các từ ngữ dưới đây chỉ công việc gia đình?

- | | |
|-----------------|-------------|
| a. Lau nhà | e. Quét nhà |
| b. Giặt quần áo | g. Rửa bát |
| c. Đi học | h. Nấu cơm |
| d. Tập thể dục | i. Đi chơi |

Câu 6. Nối 2 cột để thành câu theo kiểu “Ai làm gì” ?

 Bé
Mẹ
Bố

 sửa xe.
nấu cơm.
quét nhà. 

B. KIỂM TRA CHÍNH TẢ - TẬP LÀM VĂN

Câu 1. Điền vào chỗ trống: *d, gi* hay *r* ?

Ông Trăng đêmăm
Mặt tròn lừng lừng
Từ nơi xa xăm
Về đây ông đứng

Ông đứngữa trời
Lơ lơ lửng lửng
.....uối trăng em chơi
Ông càng toả sáng

Đường làng đầy trăng
Chân emôiít
Góc sân đầy trăng
Miệng em khúc khích

Em cùng Ông bước
Trên con đường làng
Cho em mơ ước
Được lên cung Hằng.

(Theo Nguyễn Lâm Thắng)

Câu 2. Viết tiếp vào chỗ trống trong các câu sau:

- Gia đình em có người. Đó là..... 
- Bố em năm nay tuổi. Bố em làm nghề
-  Mẹ em năm nay tuổi. Mẹ làm nghề
- Chị (anh/em) của em tuổi. 
- Mọi người trong gia đình em rất
- Em rất